TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA** ————	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ————————————
Số: 52/2020/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Sơn La, ngày 03 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2020/TLST–HNGĐ, ngày 13 tháng 01 năm 2020; giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thùy D – Sinh năm 1992.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ X, thị trấn S, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Tạm trú tại: Tổ Y, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hải N – Sinh năm 1991.

Nơi đăng ký thường trú: Tiểu khu C1, thị trấn N, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Tạm trú tại: Tổ Y, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mứ c thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Hải N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung:

Chị Nguyễn Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Bảo N, sinh ngày 20/9/2018 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Anh Nguyễn Hải N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Bảo N, sinh ngày 20/9/2018; Mức cấp dưỡng 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng; Thời hạn cấp dưỡng từ tháng 03 năm 2020 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

b) Về tài sản chung, nợ chung, tài sản riêng: Đều không có.

c) Về án phí:

Chị Nguyễn Thùy D tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004750 ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Tp. Sơn La;
- Chi cục THADS Tp. Sơn La;
- UBND thị trấn N, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Thị Mai Lan